

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH VĨNH LONG Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: 09/2025/QĐST - DS

Bình Tân, ngày 24 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2025/TLST – DS ngày 07 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Ngọc E**, sinh năm 1962. Địa chỉ: Tổ B, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Ông **Lê Văn E1**, sinh năm 1964

Bà **Đào Bích L**, sinh năm 1967

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn E1 cùng vợ là bà Đào Bích L đồng ý hoàn trả bà Trần Ngọc E số tiền là 158.000.000 đồng (*một trăm năm mươi tám triệu đồng*) không tính lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Trường hợp bản án/quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Miễn án phí cho bà Trần Ngọc E (là người cao tuổi có đơn xin miễn, giảm án phí).

Miễn án phí cho ông Lê Văn E1 (là người cao tuổi có đơn xin miễn, giảm án phí).

Buộc bà Đào Bích L nộp số tiền 987.500 đồng (*chín trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA): 01
- VKSND huyện Bình Tân: 01
- CCTHADS huyện B: 01
- Các đương sự: 02
- Lưu hồ sơ: 04.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Mười Hai

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH VĨNH LONG Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: 40/2024/QĐST - D, ngày 25 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 176/2024/TLST – DS ngày 06 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Trương Thị Thanh L1**, sinh năm 1960
Địa chỉ: Tổ I, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long
- Bị đơn: Ông **Phùng Hữu H**, sinh năm 1985
Địa chỉ: Tổ 08, khóm Tân Lợi, thị trấn Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phùng Hữu H1 đồng ý hoàn trả bà Trương Thị Thanh L1 số tiền là 300.000.000 đồng (*ba trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Trường hợp bản án/quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Miễn án phí cho bà Trương Thị Thanh L1 (là người cao tuổi có đơn xin miễn, giảm án phí).

Ông Phùng Hữu H nộp số tiền 3.750.000 đồng (*ba triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long
(PKTNV và THA): 01
- VKSND huyện Bình Tân: 01
- CCTHADS huyện Bình Tân: 01
- Các đương sự: 02
- Lưu hồ sơ: 04.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mười Hai